

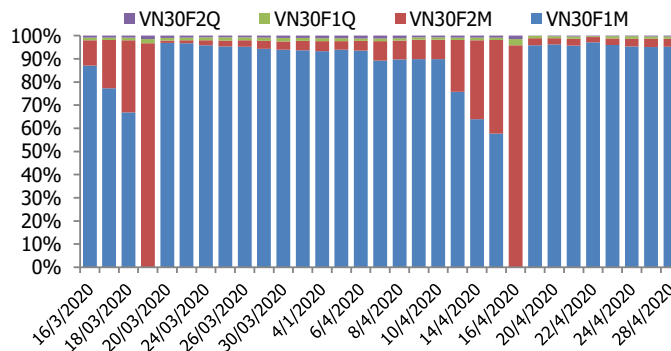
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2005	21/5/2020	23	694.00	34,172
VN30F2006	18/6/2020	51	685.30	1,258
VN30F2009	17/9/2020	142	683.90	362
VN30F2012	17/12/2020	233	683.00	129

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Dòng tiền thận trọng cùng sự phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu lớn khiến chỉ số VN-Index tiếp tục giảm điểm. Theo đó, VN-Index đóng cửa giảm 3,56 điểm (0,46%) xuống 767,21 điểm; HNX-Index giảm 0,04% xuống 106,26 điểm. Độ rộng thị trường cuối phiên vẫn nghiêng về bên bán với 251 mã tăng điểm và 287 mã giảm điểm. Thanh khoản thị trường hạ nhiệt so với phiên hôm qua tuy nhiên vẫn giữ ở mức khá với tổng giá trị khớp lệnh đạt hơn 3.158 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại diễn ra không mấy tích cực khi họ tiếp tục bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 400 tỷ đồng.
- Sau những diễn biến trời sập trong phiên, các HỆTL đóng cửa gần như đi ngang khi chỉ ghi nhận mức tăng khiêm tốn từ 0,9 đến 2,6 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tiếp tục giảm 3,92 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh lên tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2005 hiện chỉ còn thấp hơn 21,74 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2006 cũng tăng từ -36,06 điểm lên -30,44 điểm. Hiện tại thị trường đang dao động biên rộng với những nhịp rung lắc mạnh. Do đó chiến lược trading sẽ được ưu tiên, canh Short nếu chỉ số không vượt qua vùng cản 700-705 điểm. Hoạt động Long xem xét tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 680-686 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục gặp khó tại ngưỡng cản mạnh 730-740 điểm (tương ứng vùng hội tụ đường MA50 ngày và ngưỡng Fibonacci Retracement 38.2%). Quán tính tăng của chỉ số đã chậm dần, các chỉ báo kỹ thuật bắt đầu xuất hiện tín hiệu điều chỉnh trở lại. Vùng hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số quanh 694-700 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Hiện tại thị trường đang dao động biên rộng với những nhịp rung lắc mạnh. Do đó chiến lược trading sẽ được ưu tiên, canh Short nếu chỉ số không vượt qua vùng cản 700-705 điểm. Hoạt động Long xem xét tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 680-684 điểm.

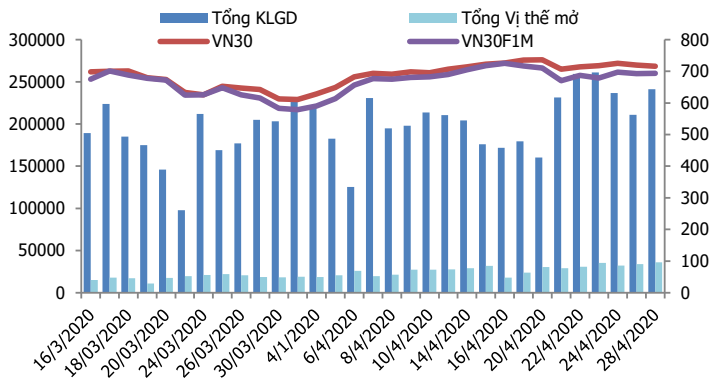
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế short tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 650-660 điểm, Stoploss nếu vượt 704 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

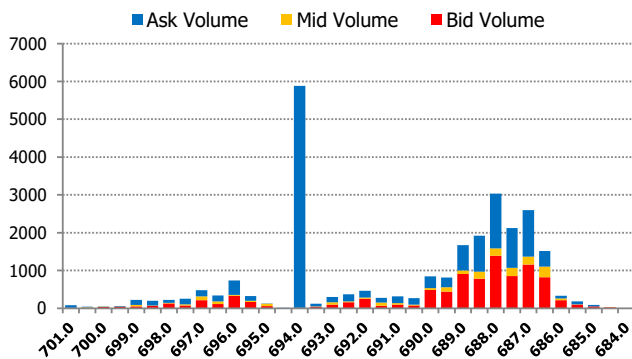
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2005	694.0	0.22	240,653	14.7	34,172	5.4
VN30F2006	685.3	0.25	571	-34.1	1,258	0.9
VN30F2009	683.9	0.13	101	-20.5	362	4.6
VN30F2012	683.0	0.38	80	17.6	129	17.3
<b>Tổng</b>			241,405	14.5	35,921	5.3

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Sau những diễn biến trời sập trong phiên, các HĐTL đóng cửa gần như đi ngang khi chỉ ghi nhận mức tăng khiêm tốn từ 0,9 đến 2,6 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tiếp tục giảm 3,92 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh lên tương đối so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường tăng 11,75% so với phiên trước với tổng giá trị giao dịch đạt 235.566 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung ở hợp đồng tương lai tháng 5 với 234.837 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2005 là 718,37 điểm (cao hơn 24,37 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2006 là 721,59 điểm (36,29 điểm), VN30F2009 là 732,15 điểm (+48,25 điểm) và VN30F2012 là 742,86 điểm (+59,86 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>688-692</b>	<b>680-684</b>	<b>650-656</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>700-704</b>	<b>709-714</b>	<b>716-720</b>

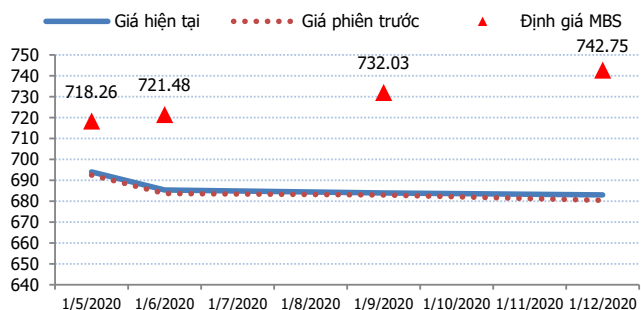
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-8.7	-8.90	0.2	-8.32
VN30F1Q - VN30F1M	-10.1	-9.50	-0.6	-9.50
VN30F1Q - VN30F2M	-1.4	-0.60	-0.8	-1.18
VN30F2Q - VN30F1M	-11	-12.10	1.1	-8.34
VN30F2Q - VN30F2M	-2.3	-3.20	0.9	-0.02
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.9	-2.60	1.7	1.16

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



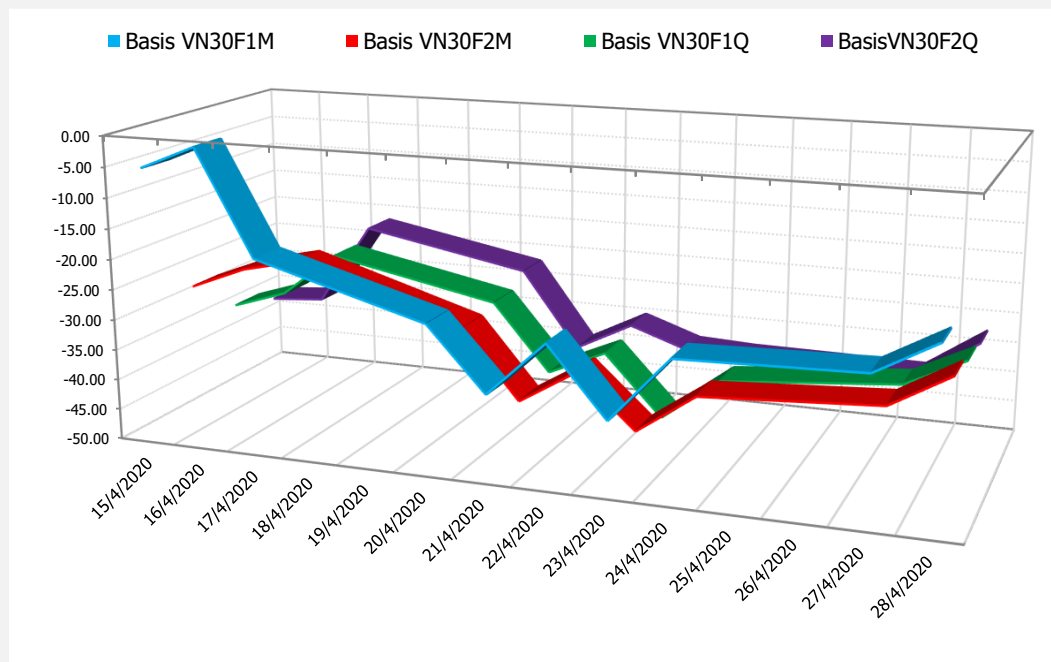
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Sau những diễn biến trời sục trong phiên, các HĐTL đóng cửa gần như đi ngang khi chỉ ghi nhận mức tăng khiêm tốn từ 0,9 đến 2,6 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tiếp tục giảm 3,92 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh lên tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2005 hiện chỉ còn thấp hơn 21,74 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2006 cũng tăng từ -36,06 điểm lên -30,44 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các HĐTL trên thị trường phiên nay tăng nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -11 điểm đến -0,9 điểm. Trong đó, chênh lệch giá giữa hợp đồng kỳ hạn tháng 6 và tháng 5 đóng cửa tăng nhẹ lên -8,7 điểm vào cuối phiên hôm nay. Trong bối cảnh thời gian giao dịch của hợp đồng kỳ hạn tháng 5 vẫn còn dài, nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ vị thế Long đối với cặp hợp đồng (VN30F1906-VN30F1905) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng thu hẹp hơn.

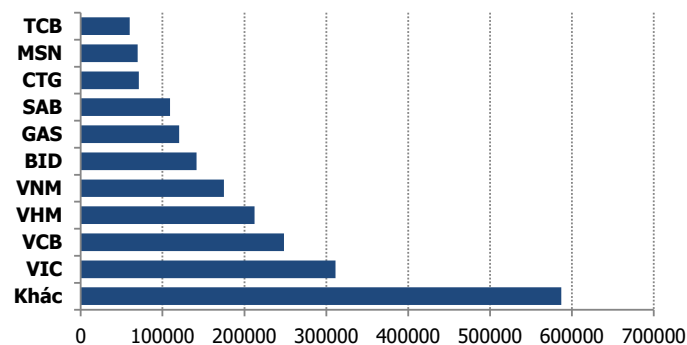
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



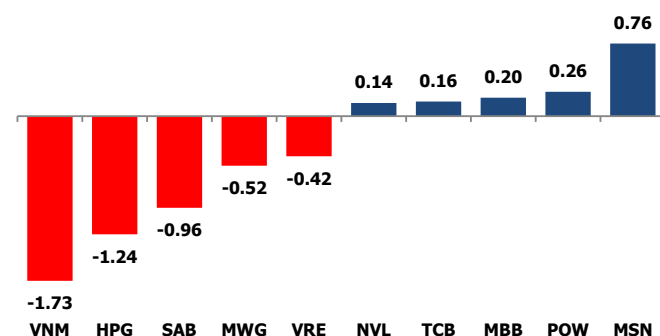
## THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	767.21	715.74
Thay đổi	-3.56	-3.92
%Chg	-0.46	-0.54
YTD	-20.16	-18.58
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,677.56	2,105.61
P/E	12.03	9.87
P/B	1.72	1.65

## TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



## CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



## NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhiều cổ phiếu trong nhóm VN30 tiếp tục giảm giá khiến các chỉ số chìm trong sắc đỏ. Trong khi đó, tạo gánh nặng lớn nhất là SAB, khi mất 5,6% xuống 170.000 đồng. Cùng với đó là VRE giảm 3,2% xuống 22.750 đồng; HPG giảm 2,5% xuống 21.400 đồng; VNM giảm 2,2% xuống 100.500 đồng; GAS giảm 2,2% xuống 62.800 đồng. Nhóm PLX, PNJ, MWG giảm từ 1,2 đến 1,6%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 3,92 điểm (-0,54%) xuống 715,74 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/16 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 80,65 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.084 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại tiếp tục diễn ra không mấy tích cực khi họ bán ròng 400 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung vào các Bluechips như VCB (72,68 tỷ đồng), VRE (59,13 tỷ đồng), VNM (55,33 tỷ đồng), HDB (23,76 tỷ đồng), DBC (22,58 tỷ đồng),...

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	767.21	(0.46)	12.03	(20.16)
<b>Dow Jones</b>	24,101.55	(0.13)	17.31	(15.55)
<b>S&amp;P500</b>	2,863.39	(0.52)	19.11	(11.37)
<b>Nikkei 225</b>	19,771.19	(0.06)	17.64	(16.42)
<b>Shanghai</b>	2,810.02	(0.19)	13.51	(7.87)
<b>DAX</b>	10,795.63	1.27	18.56	(18.52)
<b>Vàng</b>	1,710.17	0.14		12.71
<b>Dầu WTI</b>	13.63	10.45		(77.68)

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 27/04/2020</b>			
Nhật- Tỷ lệ thất nghiệp	2.40%	2.50%	2.50%
Nhật- Quyết định lãi suất	-0.10%	-0.10%	-0.10%
<b>Thứ Ba - 28/04/2020</b>			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng	120.00	87.90	
<b>Thứ Tư - 29/04/2020</b>			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	15.022M	15.150M	
Mỹ- GDP quý 1	2.1%	-4.1%	
<b>Thứ Năm - 30/04/2020</b>			
Trung Quốc-PMI sản xuất	52.00	45.00	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ quay đầu giảm nhẹ vào ngày thứ Ba (28/04) sau một phiên đầy biến động khi đà sụt giảm của các cổ phiếu công nghệ lớn đã xóa bớt đà tăng trên thị trường. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 32,23 điểm (tương đương 0,1%) xuống 24.101,55 điểm, chấm dứt chuỗi 4 phiên tăng liên tiếp. Chỉ số S&P 500 giảm 0,5% xuống 2.863,39 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite giảm 1,4% còn 8.607,73 điểm. Cả 3 chỉ số chính đều tăng hơn 1% vào đầu phiên.
- Dầu WTI tiếp tục giảm mạnh, xóa sạch đà tăng đầu phiên sau vụ nổ tàu chở dầu ở Syria. Trong khi đó, dầu Brent tương lai tăng 47 cent, tương đương 2,3%, lên 20,46 USD/thùng. Vụ nổ tàu chở dầu ở thành phố Afrin phía Bắc Syria đã làm ít nhất 10 người thiệt mạng
- Giá vàng ngày 28/4 giảm do nhà đầu tư chốt lời, nhu cầu với tài sản rủi ro được cải thiện nhờ một số quốc gia cân nhắc nới lỏng lệnh phong tỏa. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 0,7 USD xuống 1.711,5 USD/ounce, trong phiên có lúc mất 1,4%. Giá vàng tương lai giảm 0,1% xuống 1.722,2 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, VNM, HPG và SAB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm. Trong đó, riêng VNM lấy đi 1,70 điểm của VN30.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.55	100,500	-2.24	3.31%	141.434	-1.73	18.35	6.36
VIC	Real Estate Investment & Services	8.05	92,000	0.00	1.53%	20.484	0.00	39.82	3.98
TCB	Banks	7.40	17,100	0.29	1.78%	15.659	0.16	5.94	0.97
VPB	Banks	6.81	21,000	0.00	4.39%	51.523	0.00	5.60	1.15
HPG	General Industrials	6.74	21,400	-2.51	4.00%	165.581	-1.24	7.74	1.18
VJC	Travel & Leisure	5.62	112,900	-0.53	1.16%	23.863	-0.21	11.46	4.36
MSN	Financial Services	5.31	59,700	2.05	3.97%	65.056	0.76	12.51	1.63
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.26	50,700	0.00	1.20%	49.182	0.00	10.95	2.46
VHM	Real Estate Investment & Services	4.58	64,600	0.16	6.20%	237.769	0.05	9.93	3.79
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.53	80,900	-1.58	1.87%	72.757	-0.52	9.35	2.95
MBB	Banks	4.31	15,800	0.64	2.24%	45.579	0.20	4.65	0.91
VCB	Banks	3.78	67,000	0.30	5.06%	135.819	0.08	13.82	2.92
NVL	Real Estate Investment & Services	3.43	53,100	0.57	3.85%	59.705	0.14	14.95	2.31
STB	Banks	3.08	8,980	-0.11	2.01%	63.584	-0.03	6.76	0.59
EIB	Banks	3.01	15,150	0.33	2.02%	3.352	0.07	21.50	1.18
HDB	Banks	2.63	20,550	0.24	2.99%	33.707	0.05	5.59	1.05
SAB	Beverages	2.28	170,000	-5.56	5.82%	12.92	-0.96	22.74	5.80
PNJ	General Retailers	1.96	57,200	-1.38	2.46%	41.08	-0.20	10.90	2.58
VRE	General Retailers	1.78	22,750	-3.19	6.50%	91.115	-0.42	18.56	1.92
CTG	Banks	1.21	19,050	1.06	3.21%	74.92	0.09	7.59	0.91
GAS	Oil & Gas Producers	1.14	62,800	-2.18	2.56%	48.648	-0.18	10.79	2.36
BID	Banks	1.08	35,150	0.14	3.77%	20.681	0.01	14.86	1.90
REE	Industrial Engineering	0.98	30,350	-0.49	1.84%	10.777	-0.04	5.74	0.91
POW	#N/A	0.92	10,300	4.04	4.04%	67.934	0.26	10.02	0.90
SSI	Financial Services	0.89	12,950	-1.15	2.34%	33.424	-0.07	8.41	0.82
PLX	#N/A	0.81	39,700	-1.24	3.71%	48.232	-0.07	11.45	2.15
SBT	Food Producers	0.69	13,650	-0.36	4.07%	34.321	-0.02	31.06	1.12
BVH	Financial Services	0.59	46,100	-0.75	3.99%	19.904	-0.03	24.40	2.06
CTD	Construction & Materials	0.42	63,800	-0.31	4.03%	15.827	-0.01	7.94	0.57
ROS	Construction & Materials	0.18	3,750	-3.35	3.47%	23.117	-0.05	11.94	0.35

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>